

Bản án số: 281/2019/HS-PT
Ngày: 19-6-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Uyên Thy.

Các Thẩm phán:

1. Ông Vũ Văn Lê
2. Bà Nguyễn Thị Thanh Bình.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lý Lê Trọng Nghĩa - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Phan Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 194/TLPT-HS ngày 09/5/2019, đối với bị cáo Nguyễn Thị Ngọc C do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 56/2019/HSST ngày 02/4/2019 của Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị cáo có kháng cáo: **Nguyễn Thị Ngọc C**; sinh ngày 22/12/1968, tại Sài Gòn; nơi cư trú: 27 đường P, phường T, quận M, Thành phố H; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn: 9/12); dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn M (chết) và bà Võ Thị P (chết); có chồng và 01 con sinh năm 1989; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại (có mặt).

- Bị hại: Chị Nguyễn Đình Kim V, sinh năm: 1997; nơi cư trú: 416 đường C, phường N, quận B, Thành phố H (có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Bùi Kim H, sinh năm 1974; nơi cư trú: 416 đường C, phường N, quận B, Thành phố H (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Thị Ngọc C và ông Nguyễn Đình B có quan hệ tình cảm với nhau. Khoảng 11 giờ, ngày 29/4/2018, ông Nguyễn Đình B đến nhà Nguyễn Thị Ngọc C tại số 27 đường P, phường T, quận M, Thành phố H tìm gặp Nguyễn Thị Ngọc C nhưng Nguyễn Thị Ngọc C không đồng ý gặp và có xảy ra tranh cãi giữa

Nguyễn Ngọc Như A (con Nguyễn Thị Ngọc C) với ông Nguyễn Đình B. Sau đó, Nguyễn Ngọc Như A gọi điện báo Công an phường nên ông Nguyễn Đình B bỏ đi. Khoảng 11 giờ 30 phút, ngày 29/4/2018, bà Bùi Kim H (vợ ông Nguyễn Đình B) chuẩn bị sẵn 01 cây gỗ dài khoảng 30cm để trong cốp xe và cùng con gái tên Nguyễn Đình Kim V điều khiển xe đến nhà Nguyễn Thị Ngọc C cãi vã với Nguyễn Thị Ngọc C thì được mọi người xung quanh can ngăn, nên Nguyễn Thị Ngọc C đóng cửa và ở trong nhà. Sau khi Nguyễn Thị Ngọc C đóng cửa, Bùi Kim H dùng cây gỗ mang theo đập bể cửa kính nên ông Nguyễn Đình B đến la mắng Bùi Kim H thì Công an phường có mặt yêu cầu Nguyễn Đình Kim V, Bùi Kim H về trụ sở làm việc.

Cùng lúc này, Võ Trúc G (chồng Nguyễn Ngọc Như A) đi xe mô tô tới thấy ông Nguyễn Đình B, Võ Trúc G tông thẳng xe vào ông Nguyễn Đình B và dùng tô vít đâm ông Nguyễn Đình B nhưng không trúng. Lúc này, Nguyễn Thị Ngọc C mở cửa cầm theo 01 cây sắt tròn (dạng ống nước) đánh nhau với Bùi Kim H, Nguyễn Đình Kim V; Nguyễn Ngọc Như A cũng xông vào gây lộn, đánh nhau. Nguyễn Thị Ngọc C dùng cây sắt đánh Nguyễn Đình Kim V 01 cái vào mặt gây thương tích, Võ Trúc G dùng tay đánh 01 cái vào mặt Bùi Kim H gây thương tích, Bùi Kim H dùng cây đánh vào mặt Nguyễn Ngọc Như A. Sau đó, Công an phường T, Quận 8 đưa tất cả về trụ sở Công an phường làm việc, thu giữ các vật chứng liên quan đến vụ án, lập hồ sơ chuyển Công an Quận 8 điều tra xử lý, riêng Nguyễn Đình B bỏ đi. Sau khi vụ việc xảy ra, chị Nguyễn Đình Kim V có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với Nguyễn Thị Ngọc C về hành vi gây thương tích cho Nguyễn Đình Kim V.

Theo Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 448/TgT.18 ngày 18/6/2018 của Trung tâm Pháp Y-Sở Y Tế Thành phố Hồ Chí Minh thì thương tích của Nguyễn Đình Kim V được kết luận như sau: Chấn thương mũi gây gãy xương mũi, đã được điều trị chỉnh xương, hiện không có dấu vết gì tại vùng mũi, ổn định. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 09% (Chín phần trăm). Kết luận khác: Thương tích do vật tày tác động mạnh gây ra. Ống nước bằng sắt tròn dài 40cm gây ra được thương tích này.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 56/2019/HSST ngày 02/4/2019 của Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Ngọc C 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra bản án còn tuyên về xử lý các vật chứng, bồi thường thiệt hại, án phí, quyền và thời hạn kháng cáo theo luật định.

Ngày 10/4/2019, bị cáo Nguyễn Thị Ngọc C có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Nguyễn Thị Ngọc C giữ nguyên nội dung kháng cáo. Trong phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, nói lời sau cùng bị cáo chỉ xin được hưởng án treo để sớm được trở về với gia đình.

Bị hại, bà Nguyễn Đình Kim V vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi tố đối với bị cáo Nguyễn Thị Ngọc C.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau: Với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như lời khai của bị cáo Nguyễn Thị Ngọc C tại phiên tòa phúc thẩm, nhận thấy bản án sơ thẩm đã tuyên là đúng người, đúng tội và mức án phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và hậu quả xảy ra. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không bổ sung được tình tiết giảm nhẹ mới, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a Khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Ngọc C, giữ nguyên bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân Quận 8.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong thời hạn luật định là hợp lệ nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án cấp phúc thẩm.

[2] Căn cứ vào lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Thị Ngọc C tại phiên tòa và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có cơ sở xác định: Vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 29/4/2018, tại số 27 đường P, phường T, quận M, Thành phố H, do có mâu thuẫn giữa gia đình bà Bùi Kim H và gia đình bị cáo Nguyễn Thị Ngọc C, bị cáo Nguyễn Thị Ngọc C đã có hành vi dùng ống nước bằng sắt tròn dài 40cm đánh, gây thương tích cho bị hại Nguyễn Đình Kim V, theo kết luận giám định pháp y tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra là 09% (Chín phần trăm) và ngày 04/5/2018 bị hại Nguyễn Đình Kim V có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với bị cáo Nguyễn Thị Ngọc C.

Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”, thuộc trường hợp dùng hung khí nguy hiểm, quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Tòa án nhân dân Quận 8 xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Ngọc C theo tội danh và điều luật trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét thấy, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Nguyễn Thị Ngọc C xin được hưởng án treo nhưng không xuất trình được chứng cứ gì mới so với phiên tòa sơ thẩm. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Ngọc C và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[4] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Ngọc C và giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Ngọc C 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Bị cáo Nguyễn Thị Ngọc C phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TANDTC; (1)
- TAND Cấp Cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND Cấp cao tại TP.HCM; (2)
- VKSND TP.HCM; (2)
- Sở Tư pháp TP.HCM; (1)
- P.PC53 - CATP; (1)
- TAND Quận 8; (1)
- VKSND Quận 8; (1)
- Công an Quận 8; (1)
- Chi cục THADS Quận 8; (1)
- Bị cáo; (1)
- Đương sự; (2)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu Tòa Hình sự, hồ sơ (21). (5)

Phạm Uyên Thy